

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 12/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Đào** và ông **Lăng Văn Thủy**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Sinh Hà** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Nha** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/HSST, ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày1966 tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Phạm Thị N (Đều đã chết); vợ là Lưu Thị Đ, con: 02 (con lớn sinh năm 1985, con thứ 2 sinh 1987); tiền sự: Không. Tiền án: 02, Năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 18/10/2023 tại thôn N, thị trấn P, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Công an thị trấn p tiến hành kiểm tra và bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và niêm phong 01 (một) gói nhỏ chứa chất màu trắng, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine. Sau khi thử phản ứng tổ công tác gói

lại như ban đầu và niêm phong trong phong bì ký hiệu “C”. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển người cùng tang vật cho Công an huyện Bạch Thông để giải quyết theo quy định. Tại Công an huyện Bạch Thông đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng được là 0,026 gam, niêm phong 0,026 gam chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 330/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 0,026g (Không phải không hai sáu gam).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 7 giờ 00 phút ngày 18/10/2023, C đi xe ô tô khách từ xã C, huyện Ba Bể xuống thành phố Bắc Kạn đem theo một bao măng để bán. Sau khi bán măng xong C đi đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, tại đây C đã gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) được một gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cất gói ma túy vào trong chiếc giày bên trái đang đi, rồi đón xe ô tô khách quay về đến khu vực ngã ba thị trấn P, C xuống xe ô tô và đi bộ theo hướng thị trấn P đi huyện Ba Bể để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu vực thôn N, thị trấn P thì bị tổ công tác Công an thị trấn P yêu cầu kiểm tra, C khai đang tàng trữ trái phép chất ma túy và tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy đang cất giấu trong giày bên trái đang đi, 01(một) gói ma túy được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 (một) gói nhỏ chất màu trắng, Cờng khai là ma túy có khối lượng là 0,026 gam (Không phải không hai sáu gam). Tại bản án số 07/2016/HSPT, ngày 26/01/2016, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2021, chưa được xóa án tích, ngày 18/10/2023 tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSBT ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Đã ...bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T188” bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GD còn lại 0,011g (Không phải không một gam) cùng phong bì, bao gói cũ mẫu hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “C”;

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận và nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/10/2023 tại thôn N, thị trấn P, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn C đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,026 gam (Không phải không hai sáu gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Nguyễn Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất

ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của C chưa đủ định lượng để xử lý bằng pháp luật hình sự, nhưng do năm 2016, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2021, chưa được xóa án tích. Đến ngày 18/10/2023 C tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại công Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn vào ngày 18/10/2023, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng: Các vật chứng cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy, gồm: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T188” bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GD còn lại 0,011g (Không phải không một một gam) cùng phong bì, bao gói cũ mẫu hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “C”;

[6]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C: 16 (Mười sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T188” bên trong là mẫu chất trong phong bì ký hiệu GD còn lại 0,011g (Không phải không một một gam) cùng phong bì, bao gói cũ mẫu hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu kí hiệu “C”;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 30/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)

* Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND H.Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyễn

